TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN T** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 118/2021/HS-ST
Ngày: 24-9-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T, TP. HẢI PHÒNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Vân.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Phạm Công Hạ.

Ông Doãn Văn Sáng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mai - Thư ký Tòa án nhân dân huyện T, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện T, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Bà Bùi Thị Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện T, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 110/2021/TLST-HS ngày 10 tháng 9 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 118/2021/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 9 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn C, sinh ngày 15/7/1988 tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Thôn Đồng Mát, xã Thủy Đường, huyện T, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Đăng Cật (tên khác: Nguyễn Văn Cật) và bà Bùi Thị Hòa; chưa có vợ con; tiền sự: Không; tiền sự: Không; nhân thân: 01 tiền án đã được xoá án tích; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ từ ngày 01/6/2021 đến ngày 09/6/2021 chuyển tạm giam; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 11 giờ 05 phút ngày 01/6/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Hải Phòng (Phòng PC04) làm nhiệm vụ tại khu vực thôn Đồng Mát, xã

Thủy Đường, huyện T, thành phố Hải Phòng, phát hiện Nguyễn Văn C có biểu hiện nghi vấn cất giấu trái phép chất ma túy. Tiến hành kiểm tra, lực lượng Công an thu giữ tại túi quần bên phải C đang mặc 01 túi nilon chứa chất bột màu trắng và 01 túi nilon chứa tinh thể màu trắng (nghi chất ma túy); 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen gắn sim số 0326.448.021, 01 Ipad màu trắng không có sim điện thoại. Tạm giữ của C 01 xe máy điện biển kiểm soát 15MĐ2-084.53, 01 căn cước công dân mang tên Nguyễn Văn C, 01 ví màu đen và số tiền 2.800.000 đồng.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Văn C khai: Do nghiện chất ma túy nên C thường đi mua ma túy về sử dụng. Khoảng 01 tuần trước ngày 01/6/2021, C sang khu vực cầu Niệm mua của một người đàn ông không quen biết 01 túi ma túy đá với giá 4.000.000đồng và 01 túi ma túy Heroine với giá 3.000.000đồng. Mua được ma túy, C mang về nhà cất giấu sử dụng dần. Khoảng 11 giờ ngày 01/6/2021, C cất số ma túy đá và heroine còn lại vào túi quần rồi đi đến nhà Đào Văn Ngừng, sinh năm 1954, ở thôn Đồng Mát, xã Thủy Đường, huyện T, Hải Phòng để gặp Đào Văn Nha, sinh năm 1988 (cháu họ, sống cùng nhà với Ngừng) xin sử dụng nhờ ma túy. Khi C vừa đến nơi thì bị lực lượng Công an phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng như trên. Ngoài ra, C khai đã nhiều lần sử dụng ma túy nhờ tại nhà Ngừng nhưng chưa bao giờ bán ma túy cho Nha, Ngừng và cũng chưa mua ma túy của Nha, Ngừng lần nào.

Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của bị cáo, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tkhông thu giữ đồ vật, tài liệu gì liên quan đến vụ án.

Tiến hành mở kiểm tra điện thoại di động nhãn hiệu Nokia gắn sim số 0326.448.021 thu giữ của C: không có dữ liệu liên quan đến nội dung vụ án.

Tại bản Kết luận giám định số 352/KLGĐ-MT ngày 04/6/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng kết luận: Tinh thể màu trắng thu giữ của C có khối lượng 1,21 gam, là ma túy loại Methamphetamine; chất bột màu trắng thu giữ của C có khối lượng 0,91 gam, là ma túy loại Heroine (bút lục số 29).

Vật chứng: 01 phong bì niêm phong chứa chất ma túy còn lại sau giám định; 01 điện thoại Nokia màu đengắn sim số 0326.448.021, 01 Ipad màu trắng, 01 căn cước công dân mang tên Nguyễn Văn C, 01 ví màu đen và số tiền 2.800.000 đồng chuyển Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tquản lí.

Tại bản cáo trạng số 119/CT-VKSTN ngày 09/9/2021 Viện Kiểm sát nhân dân huyện T, thành phố Hải Phòng đã truy tố Nguyễn Văn C về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Nguyễn Văn C khai nhận hành vi của mình như nội dung bản cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân huyện T, do nghiện ma túy nên bị cáo đã có hành vi đi mua ma túy và cất giấu để sử dụng cho bản thân, bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật, ăn năn hối hận và đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

Đại diện Viện Kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Bị cáo C đã có hành vi cất giấu trái phép chất ma túy là Heroine có khối lượng 1,21 gam và 0,91 gam Methamphetamine để sử dụng cho bản thân. Hành vi của bị cáo có đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn C phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo C từ 30 tháng đến 36 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ. Không áp dụng phạt bổ sung đối với bị cáo. Về xử lý vật chứng áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự đề nghị: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong chứa chất ma túy còn lại sau giám định và vỏ bao bì của mẫu vật; trả lại cho bị cáo C 01 điện thoại, 01 ipad, 01 ví màu đen, 01 căn cước công dân mang tên Nguyễn Văn C; tiếp tục tạm giữ số tiền 2.800.000 đồng để đảm bảo thi hành án. Bị cáo C phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

- Về tố tụng:

[1]. Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Hành vi, quyết định tố tụng của thành viên Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

- Về tội danh và điều luật áp dụng:

[3]. Bị cáo Nguyễn Văn C đã có hành vi cất giữ trái phép chất ma túy là Heroine có khối lượng 0,91 gam và 1,21 gam Methamphetamine để sử dụng cho bản thân. Tỷ lệ phần trăm về khối lượng Heroin và Methamphetamine so với mức tối thiểu đối với từng chất đó được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 của Bộ

luật Hình sự lần lượt là: 18,2% đối với Heroin và 24,2 % đối với Methamphetamine, tổng tỷ lệ % về khối lượng các chất ma túy là: 42,4%. Do đó hành vi phạm tội của bị cáo thuộc điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Hành vi của bị cáo là cố ý và nghiêm trọng, trực tiếp xâm phạm đến sự độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy được pháp luật bảo vệ, vi phạm Luật phòng chống ma túy, tiếp tay cho hoạt động mua bán trái phép chất ma túy và là nguyên nhân gây nên các loại tội phạm khác. Với hành vi nêu trên, bị cáo C đã phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, bị cáo C thừa nhận hành vi phạm tội của mình như cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân huyện T, thành phố Hải Phòng.

- Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, tính chất vụ án, nhan thân và hình phạt:

[4]. Bị cáo C không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn C thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải do đó cần cho bị cáo C hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Từ những tình tiết trên, cần thiết phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn trên mức khởi điểm của khung hình phạt và buộc bị cáo chấp hành tại trại giam trong một thời hạn nhất định nhằm trừng trị, giáo dục bị cáo ý thức tuân theo pháp luật và các quy tắc của cuộc sống, ngăn ngừa bị cáo phạm tội mới, giáo dục người khác tôn trọng pháp luật, phòng ngừa và đấu tranh chống tội phạm.

[5]. Khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự quy định bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Xét thấy, bị cáo C là đối tượng nghiện ma túy, không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

- Về xử lý vật chứng:

[6]. 01 phong bì niêm phong chứa chất ma túy còn lại sau giám định và vỏ bao bì xác định là vật thuộc loại Nhà nước cấm lưu hành nên áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại Nokia màu đen gắn sim số 0326.448.021, 01 Ipad màu trắng, 01 căn cước công dân mang tên Nguyễn Văn C, 01 ví màu đen và số tiền 2.800.000 đồng của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội, tội phạm cần trả lại cho bị cáo, song tiếp tục tạm giữ để đảm bảo nghĩa vụ thi hành án.

[7]. Trong vụ án này, đối tượng bán trái phép chất ma túy cho Nguyễn Văn C, quá trình điều tra không xác định được căn cước, lai lịch nên không có cơ sở để điều tra, xử lý.

Chiếc xe máy điện biển kiểm soát 15MĐ2-084.53 tạm giữ của C, quá trình điều tra xác định chủ sở hữu hợp pháp là chị Nguyễn Thị Kim, sinh năm 1986,ở thôn Đồng Mát, xã Thủy Đường, huyện T, Hải Phòng (chị gái C). Chị Kim cho C mượn sử dụng nhưng không biết việc C dùng đi sử dụng ma túy nên Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe trên cho chị Kim.

Đối với đối tượng Đào Văn Nha, Đào Văn Ngừng đã bị khởi tố trong vụ án Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy và Mua bán trái phép chất ma túy theo Quyết định khởi tố vụ án hình sự số 47 ngày 09/6/2021 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Hải Phòng. Hiện vụ án đang được tiếp tục điều tra làm rõ.

- Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn C phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

- Về quyền kháng cáo: Bị cáo Nguyễn Văn C được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C 30 (Ba mươi) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 01/6/2021.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong số 352/MT/PC09 chứa chất ma túy còn lại sau giám định.

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn C 01 điện thoại Nokia màu đen đã qua sử dụng (không kiểm tra tình trạng máy), 01 Ipad màu trắng đã qua sử dụng (không kiểm tra tình trạng máy), 01 căn cước công dân mang tên Nguyễn Văn C và 01 ví da.

Trả lại bị cáo số tiền 2.800.000 đồng, song tiếp tục tạm giữ để đảm bảo nghĩa vụ thi hành án của bị cáo. (Vật chứng có đặc điểm được mô tả tại Phiếu nhập kho số NK2021/112 ngày 10/9/2021 và Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 10/9/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện T, thành phố Hải Phòng; Biên lai thu tiền số 0007192 ngày 10/9/2021 của Cục Thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng).

Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Buộc bị cáo Nguyễn Văn C phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự: Bị cáo Nguyễn Văn C có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành dân sự, người phải thi hành dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND TP Hải Phòng;
- VKSND TP Hải Phòng;
- Công an TP Hải Phòng;
- VKSND huyện T;
- Cơ quan điều tra CA H.T;
- Cơ quan THAHS CA H.T;
- Trại tạm giam CATP Hải Phòng;
- Chi cục THADS huyện T;
- Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng;
- UBND cấp xã nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo;
- Lưu: VT; hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Vân